

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về “Chia tài sản sau khi ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Sách C, sinh ngày 25-5-1965; nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 034065003940.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị P, sinh ngày 20-10-1965; nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 034165013272.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Trần Văn C1, sinh ngày 07-9-1991; nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 034091012473.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 33, Điều 35, Điều 59, Điều 62 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26, điểm đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tài sản chung: Ông Trần Sách C, bà Trần Thị P và anh Trần Văn C1 thống nhất xác định quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 116 tờ bản đồ số 18 địa chỉ thửa đất: xóm H II (nay là tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh

Bình) có tổng giá trị 1.520.350.000 đồng (*một tỷ năm trăm hai mươi triệu ba trăm lăm mươi nghìn đồng*) là tài sản chung của ông Trần Sách C, bà Trần Thị P và anh Trần Văn C1.

2. Về việc chia tài sản chung: Ông Trần Sách C, bà Trần Thị P và anh Trần Văn C1 thống nhất như sau:

- Ông Trần Sách C được chia phần diện tích đất 500,5m² bao gồm 130m² đất ở (ONT) và 370,5m² đất trồng cây lâu năm khác (CLN) (thuộc thửa đất số 18 tờ bản đồ số 116) có vị trí như sau: Phía Đông giáp đường có kích thước 14,77m; phía Nam giáp mương có kích thước 33,53 m; phía Tây giáp thửa đất số 116 của ông Phạm Ngọc T có kích thước 14,80m; phía Bắc giáp phần đất chia cho bà Trần Thị P và anh Trần Văn C1 có kích thước 34,22 m (*được giới hạn bởi các điểm 5,6,7,8,5*)

- Bà Trần Thị P và anh Trần Văn C1 được chia phần diện tích đất 871 m² bao gồm 130m² đất ở (ONT) và 741m² đất trồng cây lâu năm khác (CLN) (thuộc thửa đất số 18 tờ bản đồ số 116) có vị trí như sau: Phía Đông giáp đường có kích thước 23,87m; phía Nam giáp phần đất chia cho ông Trần Sách C có kích thước 34,22m; phía Tây giáp thửa đất số 116 của ông Phạm Ngọc T có kích thước 27,4m; phía Bắc giáp thửa đất 104 của ông Vũ Duy Đ có kích thước 33,84m (*được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5,8,9,10,11,12,1*) và toàn bộ công trình trên đất (gồm nhà gạch, sân, bếp và lán tôn).

(có sơ đồ phân chia quyền sử dụng đất kèm theo Quyết định này)

3. Về chi phí tố tụng: Ông Trần Sách C tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Sách C và bà Trần Thị P được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Văn C1 phải nộp 8.336.250 đồng (*tám triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm lăm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình;

THẨM PHÁN

- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Kim Huế